

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- *Thẩm phán ra quyết định:* Ông Đỗ Quốc Tân
- Người khởi kiện: Ông Lê Văn V, sinh năm 1963; nơi cư trú: thôn 4, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình.
- Người bị kiện: Bà Trần Thị Diệu Th, sinh năm 1977; nơi cư trú: thôn 4, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

**NỘI DUNG:**

Theo nội dung biên bản ghi nhận kết quả hòa giải về việc tự nguyện ly hôn và hòa giải thành tại Tòa án ngày 24/8/2021, ông Lê Văn V và bà Trần Thị Diệu Th thống nhất trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn V và bà Trần Thị Diệu Th đều khai nhận ông bà kết hôn với nhau vào ngày 04/02/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Nam Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nên thường xuyên xảy ra cãi vã khiến cuộc sống hết sức căng thẳng. Nay cảm thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không thể tiếp tục được nữa nên ông V và bà Th thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Ông Lê Văn V và bà Trần Thị Diệu Th thống nhất trình bày quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung tên là Lê Thị Ngọc M, sinh ngày 18/02/2016. Ông V và bà Th thống nhất sau khi ly hôn giao con chung cho bà Th chăm sóc nuôi dưỡng. Ông V đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) kể từ tháng 9/2021 cho đến khi cháu M tròn 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở. Khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về quan hệ tài sản chung: Ông Lê Văn V và bà Trần Thị Diệu Th thống nhất trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải tại Tòa án được thẩm tra tại phiên hòa giải; ý kiến của các bên tham gia hòa giải, Tòa án nhân dân huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình nhận định:

[1] Nội dung thỏa thuận, thống nhất trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản và tài liệu kèm theo, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý hòa giải số: 130/2021/TLHG-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2021; các Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 9; các Điều 32, 33, 34, 35, 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án và Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 8 năm 2021,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án thụ lý số: 130/2021/TLHG-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2021 việc việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn V và bà Trần Thị Diệu Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Lê Thị Ngọc M, sinh ngày 18/02/2016 cho bà Trần Thị Diệu Th chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Ông Lê Văn V đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) kể từ tháng 9/2021 cho đến khi cháu M tròn 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung: Hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Về chi phí hòa giải: Ông Lê Văn V và bà Trần Thị Diệu Th không phải chịu chi phí hòa giải theo quy định của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự. Ông Lê Văn V và bà Trần Thị Diệu Th, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị, đề nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh QB;
  - VKSND huyện Bồ Trách;
  - Chi cục THADS huyện Bồ Trách;
  - Các bên tham gia hòa giải;
  - UBND xã Nam Trách
- (GCNKH số: 05/2015, ngày 04/02/2015) ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Đỗ Quốc Tân**